ĐẠI HỌC HUẾ
KHOA DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN HỌC LẠI, HỌC CẢI THIỆN, HỌC VƯỢT

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	HỌC PHẦN ĐĂNG KÍ	LỚP THEO HỌC	LỚP ĐĂNG KÝ HL,CT	HL,CT, HV	Phòng thi	Giờ thi	Ngày thi
1	17D4011361	Vũ Quốc	Thịnh	11/12/1999	Ngoại ngữ chuyên ngành	K51 HDDL2	K52 QTDVDL&LHĐT2	HL	2,1	07 giờ 30	08/12/2020
2	17D4021133	Bùi Quang	Nhật	13/04/1999	Tổng quan du lịch	K51 QTKD	K52 KTDL	HL	2,5	09 giờ 20	09/12/2020
3	16D4021154	Ngô Gia	Huy	21/10/1998	Tổng quan du lịch	K50 TCSK	K52 KTDL	HL	2,5	09 giờ 20	09/12/2020
4	16D4031028	Nguyễn Cảnh	Nhân	23/09/1998	Quản trị nhân lực	K50 KTDL	K52 TTMKT	CT	3,1	09 giờ 20	09/12/2020
5	16D4031014	Hồ Đăng Nhật	Huy	04/07/1997	Quản trị nhân lực	K50 KTDL	K52 TTMKT	CT	3,1	09 giờ 20	09/12/2020
6	17D4011338	Hà Trọng	Thanh	16/11/1999	Quản trị lữ hành	K51 HDDL2	K52 QTDVDL&LH 1	HL	A1	07 giờ 30	10/12/2020
7	16D4011301	Trần Minh	Trung	25/09/1998	Bản đồ du lịch	K50 HDDL2	K51 HDDL1	HL	2,2	07 giờ 30	11/12/2020
8	16D4011210	Đặng Công	Tây	16/01/1998	Văn hóa di sản VN &TG	K50 HDDL2	K51 QLLH1	HL	3,3	07 giờ 30	14/12/2020
9	17D4011085	Nguyễn Thị Thu	Hiền	21/12/1999	NLTKKT	K51 QLLH1	K52 TTMKT	HL	3,1	09 giờ 20	14/12/2020
10	17D4011068	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	03/03/1999	NLTKKT	K51 QLLH1	K52 QTDVDL&LH1	HL	A1	07 giờ 30	15/12/2020
11	15D4011248	Hà Thị Thanh	Thương	18/08/1997	Hệ thống tuyến điểm DLVN	K49 HDDL	K52 LHĐT2	HL	2,1	07 giờ 30	15/12/2020

12	17D4011107	Nguyễn Thị Thu	Hồng	17/04/1999	NLTKKT	K51 QLLH1	K52 QLLH2	HL	2,3	07 giờ 30	15/12/2020
13	17D4021245	Trương Thị Phương	Thảo	14/10/1999	NLTKKT	K51 TCSK	K52 QTDVDL&LH 1	HL	A1	07 giờ 30	15/12/2020
14	17D4021172	Phan Thị Như	Quỳnh	30/05/1999	NLTKKT	K51 TCSK	K52 QTDVDL&LH1	HL	A1	07 giờ 30	15/12/2020
15	17D4021204	Phan Ngọc Thảo	Tiên	07/05/1999	NLTKKT	K51 TCSK	K52 QTDVDL&LH1	HL	A1	07 giờ 30	15/12/2020
16	18D4051074	Lê Thị Diệu	Hiền	10/01/2000	NLTKKT	K52 QTKS2	K52 QTDVDL&LH2	HL	2,3	07 giờ 30	15/12/2020
17	17D4011177	Nguyễn Thùy	Linh	11/02/1999	NLTKKT	K51 QLLH1	K52 QTDVDL&LH2	HL	2,3	07 giờ 30	15/12/2020
18	17D4021126	Ngô Thị Ánh	Nguyệt	10/10/1999	NLTKKT	K51 TCSK	K52 QTDVDL&LH2	HL	2,3	07 giờ 30	15/12/2020
19	17D4021212	Đoàn Thị Ngọc	Trâm	3/26/1999	NLTKKT	K51 TCSK	K52 QTDVDL&LH2	HL	2,3	07 giờ 30	15/12/2020
20	17D4021242	Nguyễn Thanh	Nhung	11/03/1999	NLTKKT	K51 TCSK	K52 QTDVDL&LH2	HL	2,3	07 giờ 30	15/12/2020
21	15D4021157	Bùi Thị Như	Qúy	27/11/1997	Quản trị tài chính	K50 QTKD	K52 QTKS1	HL	A1	09 giờ 20	15/12/2020
22	17D4021171	Nguyễn Thị Xuân	Quỳnh	22/03/1999	Quản trị tài chính	K51 QTKD	K52 QTKS1	HL	A1	09 giờ 20	15/12/2020
24	17D4021133	Bùi Quang	Nhật	13/04/1999	Quản trị tài chính	K51 QTKD	K52 TTMKT	HL	A1	09 giờ 20	15/12/2020
25	16D4021060	Đào Thị Diệu	Minh	09/02/1998	Chiến lược kinh doanh điện tử	K50 TMĐT	K51 TMĐT	HL	1,2	07 giờ 30	16/12/2020
26	17D4021133	Bùi Quang	Nhật	13/04/1999	Cơ sở văn hoá Việt Nam	K51 QTKD	K52 TTMKT	HL	3,1	09 giờ 20	16/12/2020
27	17D4021149	Nguyễn Đình Huỳnh	Nhung	23/03/1999	Cơ sở văn hoá Việt Nam	K51 TTMKT	K52 LH ĐT2	HL	2,1	07 giờ 30	17/12/2020
28	17D4021131	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	18/09/1998	Cơ sở văn hoá Việt Nam	K51 TTMKT	K52 QTDVDL & LHĐT2	HL	2,1	07 giờ 30	17/12/2020
29	17D4021142	Nguyễn Thị Hồng	Nhi	11/12/1999	Cơ sở văn hoá Việt Nam	K51 TTMKT	K52 QTDVDL & LHĐT2	HL	2,1	07 giờ 30	17/12/2020

30	17D4021206	Đỗ Lê Thùy	Trang	24/08/1999	Cơ sở văn hóa Việt Nam	K51 TTMKT	K52 QTDVDL & LHĐT2	HL	3,2	07 giờ 30	17/12/2020
31	17D4021162	Trương Thị Thu	Phương	7/14/1999	Cơ sở văn hóa Việt Nam	K51 QTKD	K52 QTDVDL & LHĐT2	CT	3,2	07 giờ 30	17/12/2020
32	17D4011179	Vũ Thị Thùy	Linh	9/30/1999	Cơ sở văn hóa Việt Nam	K51 HDDL1	K52 QTDVDL & LHĐT3	CT	2,2	07 giờ 30	17/12/2020
33	17D4021018	Nguyễn Văn	Cường	09/06/1999	Cơ sở văn hoá Việt Nam	K51 TTMKT	K52 QTDVDL&LHĐT2	HL	3,2	07 giờ 30	17/12/2020
34	17D4011018	Nguyễn Trần Bảo	Châu	04/07/1999	Cơ sở văn hoá Việt Nam	K51 QLLH3	K52 QTDVDL&LHĐT3	HL	2,2	07 giờ 30	17/12/2020
35	17D4011288	Trần Hà Kiều	Oanh	25/04/1999	Cơ sở văn hoá Việt Nam	K51 QLLH3	K52 QTDVDL&LHĐT3	HL	2,2	07 giờ 30	17/12/2020
36	16D4011301	Trần Minh	Trung	25/09/1998	Lịch sử VN	K50 HDDL2	K51 HDDL1	HL	2,3	07 giờ 30	18/12/2020
37	17D4021191	Trần Đình	Thiện	28/01/1999	Nhập môn thương mại điện tử	K51 TTMKT	K52 TTMKT	HL	3,1	09 giờ 20	18/12/2020
38	17D4021074	Phan Thị Giáng	Hương	11/19/1999	Nhập môn thương mại điện tử	K TCSK	K52 TTMKT	HL	3,1	09 giờ 20	18/12/2020
39	17D4021187	Phạm Ngọc Tú	Thảo	25/02/1999	Cơ sở văn hoá Việt Nam	K51 QTKD	K52 QTDVDL&LH1	HL	A1	07 giờ 30	22/12/2020
40	17D4021188	Trần Thị Phương	Thảo	07/11/1999	Cơ sở văn hoá Việt Nam	K51 QTKD	K52 QTDVDL&LH1	HL	A1	07 giờ 30	22/12/2020
41	17D4011100	Lê Thị	Hồng	13/01/1999	Cơ sở văn hoá Việt Nam	K HDDL1	K52 QTDVDL&LH1	CT	A1	07 giờ 30	22/12/2020
42	18D4031027	Nguyễn Phương	Thi	02/11/2000	Kinh tế vi mô	K52 KTDL	K53 QTDVDL& LH ĐT2	HL	2,1	07 giờ 30	25/12/2020
43	18D4011679	Trần Đức Khánh	Uy	14/08/2000	Kinh tế vi mô	K52 QTDVDL&LH	K53 QTDVDL&LHĐT1	HL	2,5	07 giờ 30	25/12/2020
44	18D4041140	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	31/10/2000	Kinh tế vi mô	K52 DL2	K53 QTDVDL&LHĐT2	HL	2,1	07 giờ 30	25/12/2020
45	18D4041146	Hoàng Thị Hồng	Thanh	05/01/2000	Kinh tế vi mô	K52 DL2	K53 QTDVDL&LHĐT2	HL	2,1	07 giờ 30	25/12/2020
46	18D4041155	Lê Thị	Thắm	03/10/2000	Kinh tế vi mô	K52 DL2	K53 QTDVDL&LHĐT2	HL	2,1	07 giờ 30	25/12/2020

47	18D4041157	Đỗ Nhật Anh	Thi	27/08/2020	Kinh tế vi mô	K52 DL2	K53 QTDVDL&LHĐT2	HL	2,1	07 giờ 30	25/12/2020
48	15D4021043	Nguyễn Thị	Hạnh	18/08/1997	Kinh tế vi mô	K49 QTKD	K53 QTDVDL&LHĐT4	HL	A1	07 giờ 30	25/12/2020
49	17D4021105	Ngô Lê Hàn	Minh	02/11/1999	Quản trị nhân lực	K51 QHCC	K52 TTMKT	HL	3,2	09 giờ 20	25/12/2020
50	18D4011195	Ngô Văn	Hoàng	05/02/2000	NNLCB CN Mác - Lênin 2	K52 LH1	K53 QTKD	HL	3,2	09 giờ 20	25/12/2020
51	16D4011034	Huỳnh Thị Hồng	Đào	30/11/1998	NNLCB CN Mác -Lênin 2	K50 HDDL1	K53 QTKD	HL	3,2	09 giờ 20	25/12/2020
52	17D4031048	Nguyễn Thị Như	Ý	11/01/1999	NNLCB CN Mác - Lênin2	K51 KTDL	K53 QTKSĐT1	HL	3,2	09 giờ 20	25/12/2020
53	18D4031013	Lê Nguyễn Thị Hoài	Hương	20/02/2000	Quản trị học	K52 KTDL	K53 DL2	HL	2,5	07 giờ 30	28/12/2020
54	15D4011248	Hà Thị Thanh	Thương	18/08/1997	Quản trị học	K49 HDDL	K53 LHĐT1	HL	2,5	07 giờ 30	28/12/2020
55	18D4051074	Lê Thị Diệu	Hiền	10/01/2000	Quản trị học	K52 QTKS2	K53 QTDVDL&LHĐT1	HL	2,5	07 giờ 30	28/12/2020
57	18D4011693	Nguyễn Thị Hồng	Vi	10/02/2000	Quản trị học	K52 QTDVDL&LH	K53 QTDVDL&LHĐT1	HL	2,5	07 giờ 30	28/12/2020
58	18D4051021	Tống Thanh	Boi	28/10/2000	Quản trị học	K52 QTKS2	K53 QTDVDL&LHĐT1	HL	2,5	07 giờ 30	28/12/2020
59	17D4031036	Đoàn Đinh Lệ	Thu	15/09/1999	Ngoại ngữ chuyên ngành	K51 KTDL	K53 QTKSĐT	CT	3,2	09 giờ 20	28/12/2020
60	18D4041189	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	10/02/2000	Cơ sở văn hoá Việt Nam	K52 DL2	K53 DLĐT	HL	A1	09 giờ 20	28/12/2020
61	18D4031013	Lê Nguyễn Thị Hoài	Hương	20/02/2000	Ngoại ngữ chuyên ngành	K52 KTDL	K53 QTDVDL&LH2	HL	2,5	09 giờ 20	28/12/2020
62	17Q4011010	Hoàng Mạnh	Hùng	12/29/1999	Ngoại ngữ chuyên ngành	K51 HDDL2	K53 QTDVDL&LH3	HL	2,5	09 giờ 20	28/12/2020
63	17D4011397	Nguyễn Hữu	Tiến	05/02/1999	Ngoại ngữ chuyên ngành 1	K51 HDDL1	K53 QTKSĐT1	HL	3,2	09 giờ 20	28/12/2020
64	17D4031045	Trần Thị Thu	Vân	05/11/1999	Ngoại ngữ chuyên ngành 1	K51 KTDL	K53 QTKSĐT1	HL	3,2	09 giờ 20	28/12/2020

65	17D4031048	Nguyễn Thị Như	Ý	01/11/1999	Ngoại ngữ chuyên ngành 1	K51 KTDL	K53 QTKSĐT1	HL	3,2	09 giờ 20	28/12/2020
66	16D4011149	Lê Như Vũ	Nghi	28/11/1998	ĐLCM Đảng CSVN	K50 HDDL2	K53 QTDVDL&LH	HL	2,1	07 giờ 30	29/12/2020
67	15D4021157	Bùi Thị Như	Qúy	27/11/1997	ĐLCM Đảng CSVN	K50 QTKD	K53 QTKD	HL	2,1	07 giờ 30	29/12/2020
68	17D4011339	Lê Thị	Thanh	06/07/1999	ĐLCM Đảng CSVN	K51 QLLH3	K53 QTKS2	HL	2,1	07 giờ 30	29/12/2020
69	16D4011206	Dương Văn	Tài	09/02/1998	Kinh tế vĩ mô	K51 HDDL1	K53 DL1	HL	4,1	09 giờ 20	29/12/2020
70	17D4011129	Trần Khắc	Hùng	22/03/1999	Kinh tế vĩ mô	K51 QLLH3	K53 DL1	HL	4,1	09 giờ 20	29/12/2020
71	17D4011338	Hà Trọng	Thanh	16/11/1999	Kinh tế vĩ mô	K51 HDDL2	K53 DL1	HL	4,1	09 giờ 20	29/12/2020
72	17D4021080	Trương Thị	Lâm	01/11/1999	Kinh tế vĩ mô	K51 QHCC	K53 DL1	HL	4,1	09 giờ 20	29/12/2020
73	17D4021143	Trần Nguyễn Phương	Nhi	13/08/1999	Kinh tế vĩ mô	K51 QHCC	K53 DL1	HL	4,1	09 giờ 20	29/12/2020
74	17D4021162	Trương Thị Thu	Phương	7/14/1999	Kinh tế vĩ mô	K51 QTKD	K53 DL1	CT	4,1	09 giờ 20	29/12/2020
75	17D4021190	Hà Ngân	Thể	8/15/1999	Kinh tế vĩ mô	K51 QTKD	K53 DL1	CT	4,1	09 giờ 20	29/12/2020
76	17D4011351	Trần Thế An	Thạch	15/02/1999	Kinh tế vĩ mô	K51 HDDL1	K53 DL1	HL	4,1	09 giờ 20	29/12/2020
77	17D4011413	Nguyễn Hữu	Trãi	15/09/1999	Kinh tế vĩ mô	K51 HDDL1	K53 DL1	HL	4,1	09 giờ 20	29/12/2020
78	17D4011402	Nguyễn Đình A	Tích	07/08/1999	Kinh tế vĩ mô	K51 QLLH2	K53 DL1	HL	4,1	09 giờ 20	29/12/2020
79	17D4021224	Lê Thị Thu	Vân	05/03/1999	Kinh tế vĩ mô	K51 TCSK	K53 DL1	HL	4,1	09 giờ 20	29/12/2020
80	17D4021133	Bùi Quang	Nhật	13/04/1999	Kinh tế vĩ mô	K51 QTKD	K53 DL2	HL	4,1	09 giờ 20	29/12/2020
81	17D4011018	Nguyễn Trần Bảo	Châu	04/07/1999	Quản trị học	K51 QLLH3	K53 DLĐT	HL	A1	09 giờ 20	30/12/2020

82	17D4031033	Nguyễn Đại	Sơn	20/05/1999	Quản trị học	K51 KTDL	K53 QTKSĐT3	HL	A1	09 giờ 20	30/12/2020
83	18D4021090	Đặng Thị Thuý	Nhi	01/11/2000	Nguyên lý kế toán	K52 TTMKT	K53 DLĐT	HL	A1	09 giờ 20	04/01/2021
84	18D4021093	Lê Thảo	Nhi	09/05/2000	Nguyên lý kế toán	K52 TTMKT	K53 DLĐT	HL	A1	09 giờ 20	04/01/2021
85	16D4011149	Lê Như Vũ	Nghi	28/11/1998	Nguyên lý kế toán	K50 HDDL2	K53 QTDVDL&LH2	HL	A1	09 giờ 20	04/01/2021
86	17D4011412	Lưu Thị Thanh	Trà	08/06/1999	Nguyên lý kế toán	K51 HDDL2	K53 QTKS1	HL	A1	09 giờ 20	04/01/2021
87	18D4051069	Phạm Thị	Hằng	21/09/2000	Nguyên lý kế toán	K52 QTKS2	K53 QTKS1	HL	A1	09 giờ 20	04/01/2021
88	16D4011157	Đỗ Thị Thu	Nguyệt	27/06/1998	Nguyên lý kế toán	K50 HDDL2	K53 QTKS1	HL	A1	09 giờ 20	04/01/2021
89	17D4011018	Nguyễn Trần Bảo	Châu	04/07/1999	Kinh tế lượng	K51 QLLH 3	K53 DLĐT2	HL	4,1	07 giờ 30	05/01/2021
90	16D4011149	Lê Như Vũ	Nghi	28/11/1998	Kinh tế lượng	K50 HDDL2	K53 DTĐT1	HL	3,1	07 giờ 30	05/01/2021
91	17D4021116	Lê Khắc Kiều	Ngân	08/05/1999	NLTKKT	K51 QTKD	K53 QTKS 1	HL	5,1	07 giờ 30	05/01/2021
92	17D4021160	Trần Thị Minh	Phương	08/07/1999	NLTKKT	K51 TCSK	K53 QTKS 1	HL	5,1	07 giờ 30	05/01/2021
93	17D4021019	Nguyễn Đức	Danh	14/10/1999	NLTKKT	K51 TMĐT	K53 QTKS1	HL	5,1	07 giờ 30	05/01/2021
94	17D4021119	Nguyễn Thị Quỳnh	Ngân	13/08/1999	NLTKKT	K51 QTKD	K53 QTKS1	CT	5,1	07 giờ 30	05/01/2021
95	17D4021224	Lê Thị Thu	Vân	03/05/1999	NLTKKT	K51 TCSK	K53 QTKS1	HL	5,1	07 giờ 30	05/01/2021
98	17D4011001	Võ Thị Thuý	An	10/08/1998	NLTKKT	K51 QLLH1	K53 QTKS2	HL	A1	07 giờ 30	05/01/2021
99	17Q4011010	Hoàng Mạnh	Hùng	29/12/1999	NLTKKT	K51 HDDL2	K53 QTKS3	HL	A1	07 giờ 30	05/01/2021
104	18D4031013	Lê Nguyễn Thị Hoài	Hương	20/02/2000	NLTKKT	K52 KTDL	K53 QTKS3	HL	A1	07 giờ 30	05/01/2021

105	16D4011149	Lê Như Vũ	Nghi	28/11/1998	NLTKKT	K50 HDDL2	K53 QTNH& DVAU	HL	A1	07 giờ 30	05/01/2021
106	16D4011241	Nguyễn Thị Anh	Thư	26/09/1998	NLTKKT	K50 QLLH2	K53 QTNH& DVAU	HL	A1	07 giờ 30	05/01/2021
107	15D4021157	Bùi Thị Như	Qúy	27/11/1997	Kinh tế lượng	K50 QTKD	K53 QTKD	HL	4,1	07 giờ 30	06/01/2021
108	17D4021126	Ngô Thị Ánh	Nguyệt	10/10/1999	Kinh tế lượng	K51 TCSK	K53 QTKD	HL	4,1	07 giờ 30	06/01/2021
109	16D4011034	Huỳnh Thị Hồng	Đào	30/11/1998	Kinh tế lượng	K50 HDDL1	K53 LH1	HL	2,2	09 giờ 20	06/01/2021
110	17D4021160	Trần Thị Minh	Phương	08/07/1999	Marketing căn bản	K51 TCSK	K53 QTKS1	HL	4,3	07 giờ 30	07/01/2021
111	17D4011205	Huỳnh Kim	Minh	02/03/1999	Cơ sở văn hoá Việt Nam	K51 QLLH1	K53 DL1	HL	2,1	09 giờ 20	07/01/2021
112	17D4031048	Nguyễn Thị Như	Ý	11/01/1999	Địa Lý du lịch	K51 KTDL	K52 QTDVDL&LH1	HL	A1	07 giờ 30	08/01/2021
113	17D4031013	Lê Việt	Hòa	24/10/1999	Tổng quan du lịch	K51 KTDL	K52 KTDL	HL	4.1	09 giờ 20	08/01/2021
114	17D4011338	Hà Trọng	Thanh	16/11/1999	Tổng quan du lịch	K51 HDDL2	K53 QTKSĐT1	HL	3,2	09 giờ 20	08/01/2021
115	17D4011236	Lê Thị Minh	Ngọc	21/01/1999	Tổng quan du lịch	K51 HDDL2	K53 QTKSĐT1	HL	3,2	09 giờ 20	08/01/2021
116	17D4011367	Trần Thị	Thơm	02/01/1999	Tổng quan du lịch	K51 HDDL2	K53 QTKSĐT1	HL	3,2	09 giờ 20	08/01/2021
117	17D4021104	Trần Mai Huyền	Mi	11/10/1999	Tổng quan du lịch	K51 QTKD	K53 QTKSĐT1	CT	3,3	09 giờ 20	08/01/2021
127	17D4021116	Lê Khắc Kiều	Ngân	08/05/1999	Tổng quan du lịch	K51 QTKD	K53 QTKSĐT1	HL	3,3	09 giờ 20	08/01/2021
128	17D4021119	Nguyễn Thị Quỳnh	Ngân	13/08/1999	Tổng quan du lịch	K51 QTKD	K53 QTKSĐT1	CT	3,3	09 giờ 20	08/01/2021
129	16D4011210	Đặng Công	Tây	16/01/1998	Tổng quan du lịch	K50 HDDL2	K53 QTKSĐT2	HL	4,1	09 giờ 20	08/01/2021
130	18D4041033	Nguyễn Thị Thu	Hạ	20/01/2000	Tổng quan du lịch	K52 DL2	K53 QTKSĐT3	HL	4,1	09 giờ 20	08/01/2021

131	18D4051203	Bùi Thiên	Phú	23/08/2000	Kinh tế vĩ mô	K52 QTKS2	K53 QTNH&DVAU	HL	A1	07 giờ 30	11/01/2021
132	16D4011241	Nguyễn Thị Anh	Thư	26/09/1998	Kinh tế vĩ mô	K50 QLLH2	K53 QTKS1	HL	2,2	07 giờ 30	11/01/2021
133	17D4031048	Nguyễn Thị Như	Ý	11/01/1999	Kinh tế vĩ mô	K51 KTDL	K53 QTKS2	HL	2,2	07 giờ 30	11/01/2021
134	18D4021020	Dương Hồng	Diệu	26/11/2000	Kinh tế vĩ mô	K52 TCSK	K53 QTKS2	HL	2,2	07 giờ 30	11/01/2021
135	16D4011149	Lê Như Vũ	Nghi	28/11/1998	Kinh tế vĩ mô	K50 HDDL2	K53 QTKS3	HL	2,2	07 giờ 30	11/01/2021
136	17D4011199	Trần Thị Thu	Ly	24/10/1999	Kinh tế vĩ mô	K51 QLLH2	K53 QTNH & DVAU	HL	A1	07 giờ 30	11/01/2021
137	17D4011056	Đỗ Thị Thu	Hà	16/07/1999	Kinh tế vĩ mô	K51 HDDL2	K53 QTNH&DVAU	HL	A1	07 giờ 30	11/01/2021
143	17D4011445	Phạm Thị Tú	Uyên	01/10/1999	Kinh tế vĩ mô	K51 QLLH2	K53 QTNH&DVAU	HL	A1	07 giờ 30	11/01/2021